

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2024/HS-ST
Ngày: 22-4- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Trần Thị Thanh X và bà Hoàng Hải Y.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nữ Như Qu - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Ông Lê Bá T - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số 97/2024/TLST-HS ngày 22/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 106/2024/QĐXXST-HS ngày 02/4/2024 đối với:

Bị cáo **Trần Chí Th**, sinh ngày 24/3/2001 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi thường trú: Thôn Đông Dương, xã Hải Dương, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 05/83 đường Nhật Lệ, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hoá: Lớp 11/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam. Căn cước công dân số: 0452.0100.4984 cấp ngày 27/5/2023 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội-Bộ Công an. Con ông Trần S (Trần Văn S: Chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Bị cáo Trần Chí Th có 01 tiền án ngày 17/10/2019 bị Tòa án Nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST. Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 12/10/2023, tạm giam từ ngày 18/10/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau khi đi làm tại quán nhậu xong, do cần ma túy để sử dụng nên khoảng 01 giờ ngày 11/10/2023, bị cáo Trần Chí Th đi đến trước khu vực quán Karaoke Dây Sóng thuộc đường Phan Chu Trinh, thành phố Huế gặp một người nam thanh niên không rõ lý lịch, địa chỉ hỏi và mua 01 viên ma túy kẹo và

02 gói ma túy khay với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được được chất ma túy bị cáo Trần Chí Th cất giấu vào túi quần của mình đang mặc rồi đi bộ và đi nhờ xe về phòng trọ của mình. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, Công an phường Đông Ba phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Trần Chí Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ trong túi quần bên trái của bị cáo Trần Chí Th đang mặc 01 gói ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong chứa 01 viên nén màu xám; 02 gói ni lông màu trắng có viên màu đỏ, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Bị cáo Trần Chí Th khai nhận đây là chất ma túy dạng kẹo và chất ma túy dạng khay được bị cáo Trần Chí Th mua để sử dụng cá nhân.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục khám xét nơi ở hiện tại của bị cáo Trần Chí Th, nhưng không tạm giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ gồm: 01 túi nilông màu trắng viên đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu xám; 02 gói nilông màu trắng viên đỏ bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 635/KL-KTHS ngày 16/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Viên nén màu xám gửi giám định có khối lượng là 0,4614g (Không phẩy bốn sáu một bốn gam) là chất ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng là 0,7160 gam là chất ma túy, loại Ketamine.

Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,3114 gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu xám; 0,6160 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tổng khối lượng các chất ma túy đã được giám định nêu trên gồm:

- Tỷ lệ 0,4614g chất ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $(0,4614g : 5) \times 100 = 9,228\%$.

- Tỷ lệ 0,7160g chất ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $(0,7160g : 20) \times 100 = 3,58\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy là $9,228\% + 3,58\% = 12,808\%$, dưới 100%.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-TPH ngày 21/3/202+9-+*, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Trần Chí Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế giữ nguyên bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Chí Th mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Chí Th.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3114 gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu xám; 0,6160 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Chí Th phải chịu 200.000đ.

Ý kiến tranh luận: Bị cáo Trần Chí Th không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Chí Th xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Chí Th không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Chí Th: Hội đồng xét xử có đủ căn cứ vững chắc kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 11/10/2023, tại nhà số 05/83 đường Nhật Lệ, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế bắt quả tang bị cáo Trần Chí Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4614g (Không phải bốn sáu một bốn gam) chất ma túy, loại MDMA và 0,7160g (Không phải bảy một sáu không gam) chất ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Trần Chí Th có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy loại MDMA và loại Ketamine theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên tỷ lệ phần trăm 02 chất ma túy được tính theo quy định tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ tổng cộng là 12,808%, dưới 100% so với mức tối thiểu quy định tại điểm g và điểm l đối với từng chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Chí Th phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Trần Chí Th là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Chí Th nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo Trần Chí Th vừa chấp hành xong

hình phạt tù trong thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo Trần Chí Th thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo Trần Chí Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 17/10/2019 của Tòa án Nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị đã có hiệu lực pháp luật xác định bị cáo Trần Chí Th có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước; có cha đã được Đảng bộ huyện Hải Lăng, Đảng bộ xã Hải Dương tặng Giấy khen. Vì vậy, bị cáo Trần Chí Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Chí Th không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Chí Th.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,3114 gam mẫu bột được nghiền từ viên nén màu xám; 0,6160 gam mẫu tinh thể rắn màu trắng; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Chí Th phải chịu 200.000đ.

[6] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo Trần Chí Th phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Chí Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Chí Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 12/10/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Trần Chí Th.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,3114g (Không phải ba một một bốn gam) mẫu bột được nghiền từ viên nén màu xám; 0,6160g (Không phải sáu một sáu không gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; tất cả được niêm phong.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Chí Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Chí Th có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQCSĐT Công an TP Huế;
- CQTHAHS Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Án văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh L

